

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày: 30 -10-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và ông Nguyễn Hạ Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 với bị cáo:

Nguyễn Tiến M - sinh năm 1978; Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn D và con bà Hoàng Thị S; vợ : Nguyễn Thị N, con : 03 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018). Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân : Ngày 28/9/2022 bị công an xã A, huyện M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2024 đến ngày 29/7/2024, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng lệnh “*Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh*”. (bị cáo có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1987 (chết 23/7/2024)

Người đại diện hợp pháp cho anh H: Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1983

Người đại diện theo uỷ quyền của chị B: Chị Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1987

Đều có HKTT: Thôn D, xã P, huyện Ứ, thành phố Hà Nội

+ Thôn L, xã L, huyện Ú, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Chu Đình T – Trưởng thôn

*** Người làm chứng:**

+ Nguyễn Văn T1 – sinh năm 1982

HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện M, TP .

+ Anh Đặng Văn L – sinh năm 1988

HKTT: Thôn L, xã L, huyện Ú, TP .

+ Chị Ngô Thị H2 - sinh năm 1982

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện Ú, TP .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/7/2024, Nguyễn Tiến M, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn H, xã Đ, huyện M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91 chở anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982 ở cùng thôn ngồi bên ghế phụ từ nhà đến nhà anh Đặng Văn L, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn L, xã L, huyện Ú, thành phố Hà Nội để đón L đi làm cùng. Sau đó anh L cùng 02 con là cháu cháu Đặng Linh C, sinh năm 2012 và cháu Đặng Thùy D1, sinh năm 2014 lên xe ngồi bên hàng sau, rồi M điều khiển xe ô tô đi hướng thôn L, xã L ra đường Đ. Khi đi đến ngã tư đường L thôn V đi L, thuộc xã L thì cùng lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 17AA-557.93 do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn D, xã P, huyện Ú điều khiển hướng thôn V, xã L đi hướng thôn L, xã L. Do Nguyễn Tiến M và anh Nguyễn Văn H điều khiển xe không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã dẫn đến va chạm giữa: mặt ngoài bên phải khung kim loại phía trước đầu xe, mặt ngoài bên phải mép nắp máy xe ô tô do M điều khiển với mặt ngoài bên trái ốp nhựa chắn bùn bánh trước, mặt ngoài phía dưới bên trái ốp nhựa đầu xe mô tô do anh H điều khiển gây tai nạn. Sau khi va chạm xe mô tô bị đẩy về phía lề đường bên phải rồi rơi xuống ao giáp lề bên phải đường liên thôn H đi Quốc lộ B; xe ô tô do M điều khiển đẩy anh Nguyễn Văn H văng về phía trước rồi ngã xuống đường; xe ô tô tiếp tục tiến về phía trước rồi va chạm vào cột đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời dựng ở lề bên trái đường thì dừng lại.

Hậu quả:

- Anh Nguyễn Văn H bị thương cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển Bệnh viện Q, đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì anh H tử vong tại bệnh viện Q.

- Xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91; xe mô tô biển kiểm soát 17AA-557.93 và cột đèn năng lượng mặt trời bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh-đen, Biển kiểm soát 17AA-57.93; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô
- xe máy, có thời hạn đến 21/4/2025; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe

gắn máy điều mang tên Đinh Đức H3. 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 ở D, P, Ú, Hà Nội.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10, màu trắng, biển kiểm soát 30K-695.91; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô 30K-695.91, thời hạn đến 16 giờ ngày 15/3/2025; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, tên chủ xe Nguyễn Tiến M; 01 giấy phép lái xe hạng C, tất cả mang tên Nguyễn Tiến M; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển đăng ký: 61A-735.56, có hiệu lực đến hết ngày 17/10/2024;

- Video tên "172.17.44.30_01_20240723151337918.MP4" được lưu trữ trong đĩa CD nhãn hiệu Maxell, niêm phong theo quy định.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn Nguyễn Tiến M: hiển thị số 0,000Mg/L;

Kết quả test nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Tiến M kết luận: Âm tính.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường giao nhau giữa 2 đường liên thôn, đường có vạch phân cách đứt quãng phân chia 2 phần đường riêng biệt; bên phải đường theo hướng thôn L đi Quốc lộ B và bên phải đường theo hướng V đi L đều có biển báo nguy hiểm "*đường giao nhau cùng cấp*". Mặt đường bằng phẳng, đường trải nhựa áp phan; lòng đường Lưu K đi Quốc lộ B rộng 6,1m, hai bên lề đường rộng mỗi bên 1,8m; lòng đường liên thôn V đi L rộng 4,9m.

- Vùng nhựa vỡ (1) có diện (21,1x12)m; tâm vết cách mép đường làm chuẩn là 2m, đo vuông góc đến tâm đường liên thôn V đi L là 16m; đo vuông góc tới tâm biển báo hiệu nguy hiểm "*đường giao nhau cùng cấp*" bên phải đường theo hướng L đi Quốc lộ B là 60m; đo vuông góc tới tâm biển báo hiệu nguy hiểm "*đường giao nhau cùng cấp*" bên phải đường theo hướng V đi L là 35,5m.

- Vết trượt (2) có chiều hướng Lưu K đi Quốc lộ B có diện (2,2x0,05)m; đo tâm đầu vết (2) đến mép đường làm chuẩn là 1,15m, đo vuông góc đến tâm vùng nhựa vỡ (1) là 2,6m đo tâm cuối vết (2) đến mép đường làm chuẩn là 1,75m.

- (3) Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 17AA-557.93, xe mô tô đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng Lưu K, đuôi xe quay hướng Quốc lộ B; đo hình chiếu tâm trục trước (3) đến mép đường làm chuẩn là 3,1m; đo hình chiếu tâm trục sau (3) đến mép đường làm chuẩn là 3,00m; đo vuông góc tới tâm đầu vết trượt (2) là 5,8m.

- Vết trượt lớp (4) có chiều hướng Lưu K đi Quốc lộ B có kích thước (10,7x0,15)m; đo tâm đầu vết (4) đến mép đường làm chuẩn là 5,9m, đo vuông góc tới tâm đầu vết (2) là 5,1m; đo tâm cuối vết (4) tới mép đường làm chuẩn là 6,75m;

- Vết trượt (5) bám chất màu trắng có chiều hướng Lưu K đi Quốc lộ B, có diện (6,1x0,05)m; đo tâm đầu vết (5) đến mép đường làm chuẩn là 6,30m, đo vuông góc đến tâm đầu vết (4) là 7,2m; đo tâm cuối vết (5) tới mép đường làm chuẩn là 6,30.

- Vị trí cột điện (6): Cột điện bị đổ hướng Quốc lộ B; thân cột điện bị rách kim loại, vị trí cách chân cột 13cm; mặt cột điện hướng đi L bị bẹp lõm, bề mặt có vết trượt xước, bám chất màu đen trên diện (1,25x0,18)m, theo tư thế cột điện nằm vết có chiều hướng Lưu K đi Quốc lộ B, điểm thấp nhất của vết sát vị trí kim loại bị rách; đo tâm cột điện tới mép đường làm chuẩn là 6,65m; đo vuông góc đến đầu vết (5) là 3,75m.

- Vết trượt (7): có chiều hướng Lưu K đi Quốc lộ B, có diện (1,9x0,25)m; đo tâm đầu vết trượt (7) đến mép đường làm chuẩn là 5,4m; đo vuông góc đến tâm (6) là 0,65m; đo tâm cuối vết (7) tới mép đường làm chuẩn là 6,1m.

- (8) Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91: Xe ô tô đổ, đầu xe hướng Quốc lộ B, đuôi xe hướng đi L; đo hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải tới mép đường làm chuẩn là 5,8m; đo hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải tới mép đường làm chuẩn là 5,3m, đo vuông góc tới tâm đầu (7) là 2,3m.

Kết quả khám nghiệm tử thi.

Trên tử thi ông Nguyễn Văn H có các dấu vết như sau:

- Vùng đầu, mặt, cổ:

Vùng đỉnh - chẩm phải có vết rách da kích thước 1,2x0,5cm nằm trên diện sung nẻ, bầm tím kích thước 7x6cm, mép nhám nhỏ.

- Vùng ngực, bụng, lưng: Vùng mạn sườn trái có diện sây sát da kích thước (5x3)cm; Vùng bả vai phải có diện sây sát da kích thước (9x3)cm; vùng bờ vai có diện sây sát da, bầm tụ máu kích thước (7x5)cm; vùng bả vai trái có diện sây sát da kích thước (7x2)cm; vùng lưng trái có vết bầm tụ máu kích thước (1,5x1)cm; vùng giữa thắt lưng có diện sây sát da kích thước (6x2)cm

- Vùng chậu hông:

Vùng cánh chậu bên trái có vết sây sát da kích thước (3x1)cm; vùng mông trái có diện bầm tụ máu kích thước (9x6)cm.

- Vùng tay, chân:

Tay phải: mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay có vết thủng da dạng vết tiêm truyền; tay trái: vùng khuỷu tay có diện sây sát da kích thước (12x7)cm; chân phải: Mặt trước - trong gối có diện sây sát da kích thước (3x1)cm; chân trái: Mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân có diện bầm tụ máu kích thước (9x5)cm; Mặt trước 1/3 dưới cẳng chân có diện sây sát da kích thước 3x2cm; mặt sau cẳng chân có diện bầm tụ máu kích thước (17x6)cm; vùng mắt cá trong có diện bầm tụ máu kích thước (4x3)cm.

- Khám trong:

Vùng đầu: Rạch kiểm tra vết rách da vùng đỉnh - chẩm phải: tụ máu dưới da đầu trên diện đo được (15x10)cm; nứt vỡ xương sọ, đường vỡ đo được dài 10cm, chảy nhiều máu qua đường vỡ.

* Mô tử thi: Gia đình anh Nguyễn Văn H cương quyết từ chối việc mổ tử thi và có đơn từ chối giải phẫu. Do vậy việc mổ tử thi không thực hiện được, Cơ quan điều tra đã lập biên bản về việc này.

Kết quả giám định:

- Ngày 23/07/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứ ra Quyết định trưng cầu giám định số 1228/QĐ-ĐTTH đối với tử thi của anh Nguyễn Văn H. Tại

bản kết luận giám định tử thi số 5640/KL-KTHS, ngày 08/08/2024 của V - Bộ C2 kết luận:

“V KẾT LUẬN

1. Các kết quả chính

- Trên cơ thể Nguyễn Văn H có các vết bầm tụ máu, sây sát, rách da rải rác cơ thể.

- Tụ máu dưới da đầu, nứt vỡ xương sọ tương ứng vết rách da vùng đỉnh - chẩm phải, chảy nhiều máu qua đường vỡ.

2. Kết luận

2.1. Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn H

Chấn thương sọ não

2.1. Còn, ma túy

Trong mẫu máu không tìm thấy E (còn) và các chất ma túy”.

- Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứ ra Quyết định trưng cầu giám định số 1348/QĐ-ĐTTH đối với dấu vết va chạm giữa hai phương tiện. Tại bản kết luận giám định số 6188/KL-KTHS, ngày 05/09/2024 của V kết luận:

“V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 30K-695.91 và xe mô tô biển số 17AA-557.93:

- Dấu vết trượt xước, biến dạng, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài bên phải khung kim loại phía trước đầu xe ô tô biển số 30K-695.91 có chiều từ trước về sau (ảnh 6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ nhựa, mất chất màu xanh ở mặt ngoài bên trái ốp nhựa chắn bùn bánh trước xe mô tô biển số 17AA-557.93 (ảnh 7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 17AA-557.93 tại vị trí này có chiều từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài bên phải mép nắp máy xe ô tô biển số 30K-695.91 có chiều từ trước về sau (ảnh 8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt ngoài phía dưới bên trái ốp nhựa đầu xe mô tô biển số 17AA-557.93 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 17AA-557.93 tại vị trí này có chiều từ trái sang phải.

2. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 30K-695.91 và xe mô tô biển số 17AA-557.93 tại thời điểm va chạm.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô biển số 30K-695.91 và xe mô tô biển số 17AA-557.93 thuộc phân đường bên phải theo chiều thôn L đi Quốc lộ B."

Kết quả định giá tài sản:

Ngày 11/8/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứ đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 2783/YC-ĐTTH đối với những hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 17AA-557.93, xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91 và cột đèn năng lượng mặt trời. Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS, ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong T3:

+ Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10, màu trắng, biển kiểm soát: 30K-695.91, sản xuất năm 2020 bị hư hỏng, thiệt hại là: 19.250.000 đồng.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh-đen, biển kiểm soát 17AA-557.93, đăng ký ngày 03/5/2024 bị hư hỏng, thiệt hại là: 7.360.000 đồng.

+ Cột đèn năng lượng mặt trời: Thân cột bằng kim loại dài 5,8m gồm 02 đoạn (1 đoạn dài 2,8m loại phi 114; 1 đoạn dài 3m loại phi 75), khóa chớp nón hình cầu. Đế mặt bích hình vuông, kích thước mỗi cạnh là 25cm, dày 7mm. Đèn nhãn hiệu Vitismat, loại 33W có kích thước (210x400)mm. Tấm pin nhãn hiệu Mono có công suất 25W/6V, kích thước (530x350x17)mm trị giá: 4.690.000 đồng.

+ C1 lắp đặt cột đèn: 300.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 101/CT - VKS ngày 10/10/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo: Nguyễn Tiến M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đã thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữa nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo M 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số: 010107009196 mang tên Nguyễn Tiến M ; L□u tại hồ sơ, 01 Video “172.17.44.30 01 20240723151337918” đ□ợc l□u trong đĩa CD nhãn hiệu Maxll, ghi lại nội dung diễn biến vụ tai nạn đ□ợc chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ư đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình thẩm tra tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 23/7/2024, Nguyễn Tiến M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91 đi trên đường liên thôn hướng từ thôn L đi Quốc lộ B, khi đi đến ngã tư giao nhau với đường liên thôn V, xã L đi thôn L, xã L, huyện Ư, thành phố Hà Nội, do M điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 17AA-557.93 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đi hướng thôn V đi thôn L, xã L gây tai nạn. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn H tử vong, xe mô tô biển kiểm soát 17AA- 557.93 bị hư hỏng thiệt hại 7.360.000 đồng, cột đèn năng lượng mặt trời bị hư hỏng thiệt hại 4.990.000 đồng.

Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến M đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội, bị cáo xin đầu thú; đồng thời bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có việc làm, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Đồng thời bị

hại cũng có lỗi một phần trước khi xảy ra tai nạn khi anh H điều khiển xe máy đến đường giao nhau cùng cấp không chú ý quan sát, không giảm tốc độ. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội nên không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội; có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Tiến M đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân anh Nguyễn Văn H số tiền là 230.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: thôn D, xã P, huyện Ú là người đại diện hợp pháp và chị Nguyễn Thị B là vợ anh H đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu M phải bồi thường thêm gì nữa nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với cột đèn năng lượng mặt trời bị hư hỏng: Nguyễn Tiến M đã tự nguyện bồi thường cho thôn chính quyền thôn L, xã L - đơn vị quản lý, sử dụng cột đèn trên số tiền là 4.990.000 đồng. Ông Chu Đình T là Trưởng thôn Lưu K là người đại diện cho chính quyền thôn đã nhận số tiền nêu trên và không đề nghị gì nữa nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Vấn đề khác:

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Văn H đã vi phạm vào khoản 3, Điều 5, Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả làm xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91 của M bị hư hỏng, thiệt hại: 19.250.000 đồng. Do vậy hành vi của anh H không cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Do anh H đã tử vong, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 17AA-557.93 nguồn gốc là của anh Đinh Đức H3, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình mua mới vào đầu tháng 5/2024, đăng ký biển kiểm soát 17AA-557.93 để sử dụng, sau đó bán lại cho chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú thôn D, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội (*là vợ của anh H*) giá 37.000.000 đồng. Ngày 23/7/2024 chị B để xe ở nhà, anh H đã tự ý sử dụng xe mô tô này để đi thì xảy ra tai nạn. Tiến hành tra cứu xác định xe mô tô không phải vật chứng của vụ án nào. Ngày 11/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ú đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô và các giấy tờ liên quan bằng hình thức trả lại cho chị B là có căn cứ.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10, màu trắng, biển kiểm soát: 30K-695.91 có nguồn gốc là của người đàn ông tên T2 là chủ Gala ô tô ở S, Hà Nội (*M không nhớ rõ tên, địa chỉ cụ thể của người này*) khi mua xe có biển kiểm soát 61A-735.56; sau đó M đến Công an huyện M làm thủ tục đăng ký biển kiểm soát 30K-695.91. Đối với Giấy chứng nhận kiểm định xe mang biển số 61A-735.56 do vẫn còn thời hạn kiểm định nên M vẫn để sử dụng đến nay, kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào, xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, ngày 11/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện U đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe ô tô và các giấy tờ liên quan bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Tiên M là có căn cứ.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 30K-695.91 và xe mô tô biển kiểm soát 17AA- 557.93, bị can M và chị Nguyễn Thị B có quan điểm tự khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu ai phải bồi thường.

Đối với anh Nguyễn Văn T1, anh Đặng Văn L, cháu Đặng Linh C và cháu Đặng Thùy D1 là những người ngồi trên xe ô tô do Nguyễn Tiên M điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn không ai bị thương tích gì, không bị hư hỏng tài sản gì và không có đề nghị gì nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ video ghi lại nội dung vụ tai nạn giao thông được chuyển theo hồ sơ là tài liệu chứng cứ của vụ án nên được lưu theo hồ sơ là phù hợp với Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, số: 010107009196 mang tên Nguyễn Tiên M không phải là phương tiện, công cụ phạm tội nên trả lại bị cáo khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 46 và Điều 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Nguyễn Tiến M 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến M cho UBND xã Đ, huyện M, TP . để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã nơi bị cáo đăng ký thường trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Tiến M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

4. Về vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ video ghi lại nội dung vụ tai nạn giao thông được chuyển theo hồ sơ.

Trả lại cho bị cáo M 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số: 010107009196 mang tên Nguyễn Tiến M tại Tòa kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến M phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định BLTTHS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA